**BÀI 2 (1 tiết)**

**PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG BẢN ĐỒ TRONG HỌC TẬP ĐỊA LÍ**

**VÀ TRONG ĐỜI SỐNG**

**CHUẨN BỊ BÀI MỚI**

\* Câu hỏi: Dựa vào hình 2 SGK 15, em hãy:

+ Kể tên một số dãy núi có hướng tây bắc-đông nam ở nước ta?

+ Xác định các khu vực địa hình có độ cao dưới 50 m?

\* Đọc trước nội dung bài trong SGK trả lời câu hỏi:

- Để sử dụng hiệu quả bản đồ, chúng ta cần làm gì?

- Bản đồ có vai trò như thế nào trong đời sống? Nêu các cách sử dụng bản đồ cho một số hoạt động trong đời sống hàng ngày?

**LUYỆN TẬP**

**Câu 1.** Bản đồ địa lí **không** thể cho biết nội dung nào sau đây?

**A**. Lịch sử phát triển tự nhiên. **B.** Hình dạng của một lãnh thổ.

**C**. Sự phân bố các điểm dân cư. **D**. Vị trí của đối tượng địa lí.

**Câu 2.** Kí hiệu của bản đồ dùng để thể hiện

**A.** các đối tượng địa lí trên bản đồ. **B.** tỉ lệ của bản đồ so với thực tế.

**C**. hệ thống đường kinh, vĩ tuyến. **D**. bảng chú giải của một bản đồ.

**Câu 3.** Tỉ lệ 1: 9.000.000 cho biết 1 cm trên bản đồ ứng với ngoài thực địa là

**A**. 90 km. **B**. 90 m. **C.** 90 dm. **D**. 90 cm.

**Câu 4.** Muốn tìm hiểu được nội dung của bản đồ, trước hết cần phải nghiên cứu kĩ phần

**A.** chú giải và kí hiệu. **B.** kí hiệu và vĩ tuyến. **C.** vĩ tuyến và kinh tuyến. **D.** kinh tuyến và chú giải.

**Câu 5.** Để xác định phương hướng chính xác trên bản đồ, cần phải dựa vào

**A**. chú giải và kí hiệu. **B.** các đường kinh, vĩ tuyến.

**C**. kí hiệu và vĩ tuyến. **D.** kinh tuyến và chú giải.

**Câu 6.** Kĩ năng nào được xem là phức tạp hơn cả trong số các kĩ năng sau đây?

**A.** Xác định hệ toạ độ địa lí. **B**. Tính toán khoảng cách.

**C.** Mô tả vị trí đốì tượng. **D**. Phân tích mối liên hệ.

**Câu 7.** Để giải thích chế độ nước của một hệ thống sông, cần phải sử dụng bản đồ sông ngòi và các bản đồ

**A**. khí hậu, sinh vật. **B**. địa hình, thổ nhưỡng.

**C**. khí hậu, địa hình. **D.** thổ nhưỡng, khí hậu.

**Câu 8.** Để tính được khoảng cách thực tế của hai điểm trên bản đồ phải căn cứ vào

A. tỉ lệ bản đồ. B. các kinh tuyến. C. các vĩ tuyến. D. kí hiệu bản đồ.

**Câu 9.** Trong đời sống hàng ngày, bản đồ được sử dụng chủ yếu cho việc

A. xây dựng trung tâm công nghiệp. B. mở các tuyến đường giao thông.

C. xác định vị trí và tìm đường đi. D. thiết kế các hành trình du lich.

**Câu 10.** Để xác định vị trí của một người, một vật hay một địa điểm trên bản đồ chủ yếu dựa vào

A. phương hướng trên bản đồ. B. hệ thống kí hiệu của bản đồ.

C. hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến. D. kim chỉ hướng bắc của bản đồ.